

Số: 25/2024/QĐST-DS

Yên Định, ngày 24 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 6; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty TNHH M (Nay là Công ty M, gọi tắt là Công ty).

Địa chỉ: Tầng 12, T, số 9 Dn, phường D, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Công T, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Duy T, chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ Miền Bắc.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Thế T, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ liên hệ: Tầng 3, T Thanh Hóa, Lô ..., phường B, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh Vũ Văn Q, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Vũ Văn C, sinh năm 1969.

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970.

Đều trú tại: Thôn T, xã Y, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

(Bị đơn anh Vũ Văn Q và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L đã có văn bản ủy quyền cho ông Vũ Văn C tham gia tố tụng).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Anh Vũ Văn Q còn nợ của Công ty M số tiền gốc và lãi tính đến ngày 16/8/2024 là 1.329.900.506 đồng (*Một tỷ, ba trăm hai mươi chín triệu, chín trăm nghìn, năm trăm linh sáu đồng*), trong đó: Nợ gốc: 1.083.940.405 đồng; Nợ lãi trong hạn: 134.247.978 đồng; Nợ lãi quá hạn: 111.712.123 đồng. Và tiền lãi tính từ ngày 17/8/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ. Anh Q chấp nhận trả khoản nợ cho Công ty.

2.2. Về phương án trả nợ: Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Chậm nhất đến ngày 30/9/2024, anh Q phải trả tiền cho Công ty là 1.329.900.506 đồng (*Một tỷ, ba trăm hai mươi chín triệu, chín trăm nghìn, năm trăm linh sáu đồng*), trong đó: Nợ gốc: 1.083.940.405 đồng; Nợ lãi trong hạn: 134.247.978 đồng; Nợ lãi quá hạn: 111.712.123 đồng. Và tiền lãi tính từ ngày 17/8/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Nếu sau ngày 30/9/2024, anh Q không thực hiện được theo thỏa thuận thì Công ty có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 191, tờ bản đồ số 24 - Đo vẽ năm 2013, diện tích: 628m², địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DH 118252, vào sổ cấp GCN: CS 00442 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 11/11/2022 mang tên ông Vũ Văn C và bà Nguyễn Thị L. Đến ngày 19/12/2022 ông C, bà L đã làm hợp đồng tặng cho toàn bộ thửa đất và tài sản gắn liền với đất cho anh Vũ Văn Q.

2.3. Về án phí: Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Anh Vũ Văn Q phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 25.948.507đ (*Hai mươi lăm triệu, chín trăm bốn mươi tám nghìn, năm trăm linh bảy đồng*).

Trả lại cho Công ty M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 24.500.000đ (*Hai mươi tư triệu, năm trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số: 0003569 ngày 26/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoa